

Số: /TTr-TCS-HĐQT

Cửa Ông, ngày tháng 4 năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v thông qua báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Than Cao Sơn - TKV

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào ngày 30/7/2025.

- Căn cứ Báo cáo Tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty trình và đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo Tài chính năm 2025 đã được kiểm toán với một số chỉ tiêu chính như sau;

A. Tình hình tài chính.

ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
I. Tài sản ngắn hạn	1.198.260.980.203	1.498.503.637.306
1. Tiền & Các khoản tương đương tiền	1.931.928.638	800.433.496
2. Đầu tư tài chính		
3. Các khoản phải thu	328.426.716.233	891.522.070.273
4. Hàng tồn kho	692.695.869.563	462.357.683.840
5. Tài sản ngắn hạn khác	175.206.465.769	143.823.449.697
II. Tài sản dài hạn	1.295.899.556.214	1.152.867.846.680
1. Các khoản phải thu dài hạn	202.255.943.916	191.157.836.203
2. Tài sản cố định	708.515.817.055	783.261.604.834
Nguyên giá tài sản cố định	4.804.144.673.083	4.926.106.763.441
Giá trị hao mòn lũy kế	(4.095.628.856.028)	(4.142.845.158.607)
3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	108.317.870.745	27.303.197.631
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		
5. Tài sản dài hạn khác	276.809.924.498	151.145.208.012
III. Nợ phải trả	1.465.973.068.766	1.580.784.371.402
1. Nợ ngắn hạn	1.060.090.068.766	1.325.354.371.402
2. Nợ dài hạn	405.883.000.000	255.430.000.000
IV. Vốn chủ sở hữu	1.028.187.467.651	1.070.587.112.584
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	428.467.730.000	428.467.730.000
Trong đó : Vốn góp của Nhà Nước	279.098.070.000	279.098.070.000
2. Thặng dư vốn cổ phần		
3. Vốn khác của chủ sở hữu		
4. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
5. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		
6. Quỹ đầu tư phát triển	386.307.794.444	347.301.834.273
7. Quỹ dự phòng tài chính		
8. Lợi nhuận chưa phân phối	213.411.943.207	294.817.548.311
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	130.662.622.140	294.817.548.311
- LNST chưa phân phối kỳ này	82.749.321.067	

B. Kết quả kinh doanh.

1. Doanh thu, thu nhập khác: 8.509.523.390.773 đồng
2. Lợi nhuận trước thuế: 104.461.906.285 đồng
3. Lợi nhuận sau thuế: 82.749.321.067 đồng

C. Các chỉ tiêu khác.

1. Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu: 1,23%
 2. Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE): 7,89%
 3. Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA): 3,22%
 4. Tổng quỹ lương: 651.612.567.999 đồng
- Trong đó Lương của người quản lý: 2.990.160.000 đồng*
5. Số lao động bình quân trong năm 3.236 người

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Các Đại biểu cổ đông;
- Lưu: VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TV. HĐQT - GIÁM ĐỐC

Phạm Quốc Việt